

**BÁO CÁO**

**Tổng kết Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước  
giai đoạn 2011 - 2020, định hướng giai đoạn 2021 - 2030 của xã Quảng Thọ**

**Phần thứ nhất**

**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH  
TỔNG THỂ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2011 - 2020**

**I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI**

**1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Thông qua các cuộc họp, hội nghị, tập huấn Ủy ban nhân dân xã đã tuyên truyền, phổ biến đến nhân dân và cán bộ xã Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2011 - 2020, cụ thể đã tổ chức phổ biến các văn bản:

Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP; Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 01/3/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước, giai đoạn 2011-2015; Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước, giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh Thừa Thiên Huế và các văn bản khác của cấp trên liên quan đến công tác cải cách hành chính. Việc tuyên truyền, phổ biến các văn bản trên ngoài thực hiện thông qua hình thức trực tiếp tuyên truyền, UBND xã còn thực hiện phổ biến, tuyên truyền trên Trang Thông tin điện tử (TTĐT), đài truyền thanh xã và tuyên truyền trực tiếp bằng hình thức niêm yết văn bản tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND xã.

Căn cứ vào các văn bản của Trung ương, tỉnh, huyện, Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng, ban hành các kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn xã hàng năm, giai đoạn 2011-2020 bao gồm:

Các kế hoạch cải cách hành chính hàng năm: Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 29 tháng 02 năm 2012 về triển khai thực hiện Chương trình trọng điểm cải cách hành chính và nâng cao năng lực thi hành công vụ của cán bộ, công chức năm 2012; Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2012 về triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2013; Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2013 về Cải cách hành chính năm 2014; Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2015 về Cải cách hành chính năm 2015; Kế hoạch số 302/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2015 về Cải cách hành chính năm 2016; Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2016 về Cải cách hành chính năm

2017; Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2017 về triển khai công tác Cải cách hành chính năm 2018; Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2018 về triển khai công tác Cải cách hành chính năm 2019; Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2019 về triển khai công tác Cải cách hành chính năm 2020...

Hàng năm, để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã, ngoài ban hành các Kế hoạch triển khai công tác CCHC thì UBND xã còn ban hành các văn bản liên quan đến việc triển khai thực hiện có hiệu quả công tác thực thi công vụ công chức, kỷ luật kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, nâng cao mức độ hài lòng trong giải quyết TTHC, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO vào hoạt động của cơ quan...

Căn cứ Quyết định số 2651/QĐ-UBND ngày 09/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án Xây dựng Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 11/4/2018 của Ủy ban nhân dân huyện về việc phê duyệt Đề án thành lập Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

UBND xã Quảng Thọ đã ban hành Quyết định số 232/QĐ-UBND, ngày 02/10/2018 về việc thành lập Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của Ủy ban nhân dân xã Quảng Thọ. Bộ phận chính thức khai trương và đi vào hoạt động từ ngày 10/10/2018.

Theo đó, số lượng thành viên Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại xã Quảng Thọ; gồm có 09 cán bộ, công chức; trong đó, Chủ tịch UBND xã là Trưởng Bộ phận; 08 thành viên là công chức của các bộ phận: Văn phòng - Thống kê; Tư pháp - Hộ tịch; Văn hoá - Xã hội (Lao động- TB&XH); Địa chính - Xây dựng; Công an (hộ khẩu và thủ tục hành chính liên quan); Văn thư - thủ quỹ (hướng dẫn và thu phí, lệ phí).

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả được sửa chữa cải tạo với tổng diện tích là 40 m<sup>2</sup> đã được nâng cấp sửa chữa các hạng và trang cấp bàn ghế; đồng thời được sự quan tâm của UBND tỉnh, UBND huyện Quảng Điền đã trang cấp mới một số trang thiết bị, cụ thể: Máy vi tính, máy scan, máy photocopy, thiết bị đọc mã vạch, máy tra cứu thông tin, màn hình hiển thị thông tin, camera giám sát, máy in và một số cơ sở vật chất khác cơ bản đảm bảo tiêu chuẩn của Đề án do UBND tỉnh và huyện phê duyệt, đồng thời đã đưa vào sử dụng thống nhất phần mềm Xử lý dịch vụ công tập trung tỉnh để thực hiện tiếp nhận, xử lý và trả kết quả hồ sơ TTHC tại Bộ phận TN&TKQ.

- Cải cách hành chính, trọng tâm là thực hiện quy trình giải quyết các thủ tục hành chính theo mô hình Một cửa hiện đại được chỉ đạo thực hiện đồng bộ bảo đảm đơn giản, nhanh gọn, hiệu quả hướng đến xây dựng nền hành chính dân chủ, trong sạch vững mạnh, từng bước hiện đại hóa, thực sự là nền hành chính phục vụ nhân dân đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội của địa phương. Lấy sự hài lòng của nhân dân trong giao dịch thủ tục hành chính làm mục tiêu phấn đấu, hàng năm UBND xã phân công Công chức Văn phòng - Thống kê hàng

tháng, quý, năm tổng hợp khảo sát mức độ hài lòng của người dân trong tham gia giải quyết TTHC tại Bộ phận TN&TKQ UBND xã, công bố kết quả trên Trang TTĐT xã và niêm yết tại phòng làm việc của bộ phận...

- Trong những năm qua, bằng việc triển khai áp dụng những cách làm hay, hiệu quả công tác CCHC ngày càng được nâng lên rõ rệt, mức độ hài lòng của nhân dân khi tham gia giải quyết TTHC ngày một nâng cao. Điển hình là việc đưa Bộ phận TN&TKQ hiện đại của UBND xã vào hoạt động vào tháng 10/2018, việc tiếp nhận, giải quyết TTHC được thực hiện theo quy trình bài bản hơn, hiện đại hơn. Việc áp dụng giải quyết TTHC trên phần mềm xử lý dịch vụ công tập trung của UBND tỉnh với tên miền truy cập <https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn> đã góp phần đảm bảo công khai, minh bạch trong quá trình giải quyết TTHC đáp ứng mong đợi của nhân dân vào một nền hành chính “thân thiện, đơn giản, đúng hẹn”...

- Trong 10 năm qua công tác thi đua, khen thưởng trong cải cách hành chính được UBND xã đặc biệt chú trọng. UBND xã gắn công tác thi đua, khen thưởng trong cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng cuối năm của cơ quan, lấy hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ CCHC làm tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của CBCC. Từ đó đã tạo thêm động lực cho CBCC có mục tiêu phấn đấu, học tập và rèn luyện.

Trong giai đoạn 2011-2015 UBND xã lập hồ sơ đề nghị UBND huyện khen thưởng 5 cá nhân và Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính xã Quảng Thọ được khen thưởng từ năm 2012-2014. Trong giai đoạn 2016-2020, UBND xã đã lập hồ sơ đề nghị UBND huyện khen thưởng 01 cá nhân và tập thể UBND xã đã có nhiều thành tích trong tổ chức và thực hiện công tác CCHC...

## **2. Kiểm tra việc thực hiện**

- Hàng năm, Ủy ban nhân dân xã ban hành các kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức; kế hoạch kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính hàng năm. Ngay sau khi ban hành kế hoạch, UBND xã đã thành lập các tổ kiểm tra, kết thúc đợt kiểm tra UBND xã đã ban hành thông báo kết luận, báo cáo kiểm tra, công văn yêu cầu khắc phục, chấn chỉnh nhưng tồn tại, hạn chế (nếu có).

- Thông qua việc kiểm tra CCHC, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ CBCC, kiểm tra công vụ kỷ luật kỷ cương hành chính CBCC xã đã kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế. Phát huy những mặt tích cực kết quả đạt được trong công tác CCHC nhằm nâng cao hơn hiệu quả hoạt động của công tác này tại cơ quan. Một số hạn chế được phát hiện qua kiểm tra liên quan đến việc số hóa thiếu thành phần hồ sơ, sử dụng thiếu các loại phiếu trong quá trình giải quyết TTHC đã được CBCC khắc phục kịp thời...

## **3. Thông tin, tuyên truyền**

Căn cứ vào kế hoạch của cấp trên, Ủy ban nhân dân xã đã ban hành kế hoạch về công tác tuyên truyền cải cách hành chính hàng năm. đồng thời triển

khai thực hiện các hình thức, nội dung thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC. Triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản, kế hoạch của cấp trên liên quan đến công tác tuyên truyền CCHC.

Trong giai đoạn 2011-2020, để triển khai thực hiện tốt các kế hoạch về tuyên truyền công tác CCHC đã ban hành, Ủy ban nhân dân xã đã liên tục thực hiện tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau như: đăng tải trên Trang TTĐT xã; Niêm yết công khai tại Bộ phận TN&TKQ UBND xã; thông báo trên hệ thống đài truyền thanh xã; tuyên truyền lồng ghép thông qua các cuộc họp, hội nghị, giao ban...

Bằng việc liên tục cập nhật kịp thời, đồng thời triển khai niêm yết tại bảng niêm yết danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã và bảng thông báo tại Bộ phận TN&TKQ danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết. Thực hiện Quyết định số 1462/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Danh mục TTHC được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND các xã, phường, thị trấn. UBND xã đã chỉ đạo công chức đầu mối phụ trách công tác kiểm soát TTHC tại UBND xã tiến hành rà soát, thống kê và tiến hành niêm yết danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã theo đúng quy định tại quyết định số 1462/QĐ-UBND. UBND xã cũng đã tiến hành niêm yết tại bảng thông báo tại Bộ phận TN&TKQ UBND xã Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định tổ chức việc thu phí, lệ phí giải quyết TTHC tại Trung tâm hành chính công tác cấp tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về ban hành Quy định tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại UBND các xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế và nhiều văn bản khác... Đồng thời tiến hành niêm yết các văn bản của Trung ương, tỉnh, huyện và của xã về công tác cải cách hành chính; thường xuyên tăng cường công tác tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của xã; hệ thống đài truyền thanh xã nhằm nâng cao nhận thức về cải cách hành chính cho toàn thể cán bộ, công chức và người dân.

Thông qua các hình thức tuyên truyền đội ngũ cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã đã được kịp thời nắm bắt các văn bản mới liên quan đến công tác CCHC đang triển khai, góp phần đưa công tác CCHC đến gần người dân, doanh nghiệp hơn. Nâng cao hơn nữa hiệu quả thực chất của công tác CCHC trên địa bàn xã.

#### **4. Đánh giá chung về công tác triển khai**

##### **a) Mặt tích cực đạt được**

- Nhìn chung, công tác cải cách hành chính trong 10 năm 2011-2020 đã được UBND xã quan tâm chỉ đạo thực hiện, xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính gắn với mục tiêu xây dựng chính quyền xã trong sách vững mạnh. Ban chỉ đạo cải cách hành chính của cơ quan đã quán triệt mục tiêu,

nhệm vụ, chương trình công tác cải cách hành chính của Trung ương, tỉnh, huyện

đến toàn thể cán bộ, công chức cơ quan nhằm nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Công tác xây dựng tổ chức bộ máy và đội ngũ CBCC được tăng cường và quan tâm hơn đảm bảo đủ khả năng thực hiện hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao.

- Hạ tầng công nghệ thông tin thường xuyên được bổ sung và nâng cấp đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ của cải cách hành chính.

- Thực hiện tốt chế độ báo cáo công tác cải cách hành chính theo quy định.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi tham gia giao dịch TTHC ngày càng được nâng lên, Công tác CCHC ngày càng được chú trọng triển khai thực hiện.

- Công tác CCHC ngày càng khẳng định được vai trò, vị trí trong sự phát triển kinh tế - xã hội chung của địa phương.

### **b) Hạn chế, khuyết điểm**

- Trong quá trình thực hiện công tác cải cách hành chính, điều kiện cơ sở vật chất chưa đáp ứng đủ yêu cầu là một trong những nguyên nhân khiến một số nhiệm vụ cải cách hành chính bị chậm tiến độ.

- Trình độ của cán bộ, công chức về công nghệ thông tin nhằm đáp ứng yêu cầu của công việc và khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu còn hạn chế cũng là nguyên nhân gây khó khăn trong việc thực hiện cải cách hành chính.

- Công tác thông tin tuyên truyền liên quan đến công tác CCHC đôi lúc còn chưa thật sự sâu rộng, chưa truyền tải được một số nội dung liên quan đến công tác CCHC đến toàn thể CBCC và nhân dân trên địa bàn xã.

## **II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG THEO CHƯƠNG TRÌNH TỔNG THỂ**

### **1. Cải cách thể chế**

#### **1.1. Kết quả chủ yếu đã đạt được**

*a) Về tình hình triển khai xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật thuộc phạm vi trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương trên cơ sở Hiến pháp năm 2013*

- Từ sau khi Hiến pháp năm 2013 có hiệu lực thi hành đến nay, Ủy ban nhân dân xã đã luôn tích cực chủ động xây dựng hoàn thiện thể chế, nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động, mối quan hệ phối hợp giữa UBND với các cơ quan liên quan trong việc tổ chức thi hành Hiến pháp.

- Đặc biệt, công tác tuyên truyền, giới thiệu về Hiến pháp và các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành mới để phù hợp với Hiến pháp được tập

trung cao độ, bảo đảm kịp thời đưa Hiến pháp đi vào cuộc sống. Công tác thể chế ngày càng được chú trọng.

*b) Về xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị, địa phương, trong đó, tập trung các nội dung*

- Công tác xây dựng văn bản Quy phạm pháp luật trên địa bàn xã đã được triển khai, thực hiện theo quy định của Luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015 của Quốc Hội về ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các quy định của pháp luật liên quan. Công tác xây dựng và ban hành các văn bản QPPL được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, trong giai đoạn 2011-2020, Hội đồng Nhân dân xã đã ban hành 20 văn bản QPPL là các Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 06 tháng và năm.

- Trong giai đoạn 2011-2020, UBND xã đã liên tục ban hành các kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật hàng năm. Đã chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp các ngành liên quan chủ động tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật để trình HĐND quyết nghị tại các kỳ họp HĐND hàng năm (kỳ họp giữa năm và kỳ họp cuối năm).

- Sau khi ban hành văn bản QPPL, Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo bộ phận Tư pháp xã tiến hành rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, theo quy định của cấp trên. Đồng thời tiến hành gửi văn bản QPPL được ban hành tại xã đến phòng Tư pháp huyện tham mưu Chủ tịch UBND huyện kiểm tra theo quy định. Sau khi rà soát, đã tiến hành sửa đổi văn bản QPPL theo đúng nội dung và thể thức quy định đối với các văn bản QPPL chưa đúng với quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn bản hướng dẫn liên quan.

- Công tác nâng cao chất lượng xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo đúng quy định của pháp luật và mang tính khả thi cao luôn được UBND xã quan tâm chú trọng.

- Công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật luôn được chú trọng và triển khai thực hiện một cách thường xuyên. Ủy ban nhân dân xã thường xuyên rà soát, kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật đồng thời loại bỏ, điều chỉnh những quy định chồng chéo, không đúng thẩm quyền, không phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương.

- Giai đoạn 2011-2020 UBND xã đã tiến hành rà soát, kiểm tra 20 văn bản QPPL do HĐND xã ban hành, trong đó đã tiến hành sửa đổi 01 văn bản ban hành chưa đúng quy định về nội dung, thể thức văn bản (Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019).

- Công tác theo dõi thi hành pháp luật được UBND xã thường xuyên chú trọng, theo đó trong giai đoạn 2011-2020 đã chỉ đạo công chức Tư pháp - Hộ tịch theo chức năng nhiệm vụ được phân công đã thường xuyên rà soát các

quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn xã, theo dõi công tác thi hành pháp luật tại địa phương của các cơ quan, ban ngành cấp xã. Việc chấp hành các quy định pháp luật của cán bộ và nhân dân xã trên cá lĩnh vực của đời sống xã hội. Qua theo dõi đã kịp thời tham mưu UBND xã ban hành các văn bản chấn chỉnh liên quan đến việc thi hành pháp luật, chấp hành pháp luật tại địa phương. UBND xã cũng đã kịp thời ban hành các văn bản xin ý kiến của cấp trên về hướng xử lý đối với các trường hợp công dân chưa chấp hành tốt quy định pháp luật tại địa phương liên quan đến thực hiện chấp hành Luật Nghĩa vụ quân sự và một số văn bản quy phạm pháp luật khác.

*c) Việc tổ chức triển khai hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị, địa phương*

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2011-2020 được UBND xã quan tâm chú trọng triển khai thực hiện, trong giai đoạn, đã tổ chức hơn 30 lớp tập huấn, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật với nội dung phổ biến các quy định, các văn bản QPPL mới đến toàn thể cán bộ và nhân dân trên địa bàn xã, ngoài hình thức tuyên truyền trực tiếp thông qua hình thức trên UBND xã còn tuyên truyền trên Trang Thông tin điện tử (TTĐT) xã với trên 340 lượt tin, bài. Tuyên truyền trên hệ thống địa truyền thanh xã với hơn 90 bản tin, thông báo.

- Công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của UBND xã được thực hiện thường xuyên, liên tục. Hàng năm UBND xã đã tự thành lập các tổ kiểm tra nội bộ về công vụ, cải cách hành chính, kiểm tra việc áp dụng tham mưu văn bản liên quan đến thực hiện chính sách pháp luật của CBCC xã.

## **1.2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.**

### **a) Những tồn tại, hạn chế**

- Mặc dù đã có nhiều nỗ lực trong công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, tuy nhiên hiệu quả mang lại còn chưa cao. nội dung tinh thần của các quy định mới tại các văn bản Luật, dưới Luật còn chưa đến được với đông đảo người dân trong xã.

- Công tác theo dõi thi hành pháp luật thực hiện chưa đạt hiệu quả cao như mong đợi vì vậy còn một bộ phận nhân dân chưa chấp hành tốt quy định của pháp luật trên các mặt của đời sống.

- Công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL thực hiện chưa thực sự hiệu quả, một số văn bản sau khi kiểm tra rà soát vẫn còn mắc một số lỗi liên quan đến nội dung và thể thức chưa phù hợp quy định được chỉ ra thông qua các đợt kiểm tra của cơ quan chuyên môn cấp trên.

### **b) Nguyên nhân**

- Nhận thức của một bộ phận nhân dân về công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật còn hạn chế dẫn đến chưa quan tâm nhiều đến công tác này.

- Một số CBCC xã chưa thực sự dành nhiều thời gian tâm huyết cho công

tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật nên chất lượng tham mưu chưa cao, hiệu quả thực hiện còn thấp.

- Việc kiểm tra rà soát văn bản QPPL chưa đạt hiệu quả cao do CBCC tham mưu chưa nắm hết quy định của Luật ban hành văn bản QPPL và các văn bản quy định hướng dẫn thi hành liên quan...

## **2. Cải cách thủ tục hành chính**

### **2.1. Kết quả đạt được**

*a) Cải cách thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước theo quy định của Chính phủ, các bộ, ngành*

Thực hiện có hiệu quả công tác rà soát, kiểm soát chặt chẽ và nâng cao chất lượng giải quyết TTHC trong tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh, nhất là các TTHC liên quan đến người dân, tổ chức. Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa và công khai TTHC ở tất cả các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh theo quy định về kiểm soát TTHC.

*b) Về kiểm soát thủ tục hành chính*

Hàng năm UBND xã đều ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính; kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC, qua đó đã kịp thời chỉ đạo các bộ phận thường xuyên rà soát, đánh giá thủ tục hành chính nhằm kịp thời phát hiện đề đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ quy định, thủ tục hành chính không cần thiết, không phù hợp, không đáp ứng yêu cầu nguyên tắc về quy định và thực hiện thủ tục hành chính hoặc để cắt giảm chi phí về thời gian, tiền bạc của người dân, doanh nghiệp trong việc tuân thủ thủ tục hành chính; góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, giải phóng mọi nguồn lực của xã hội.

Căn cứ vào Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC hàng năm, UBND xã giao Công chức Văn phòng- thống kê là cán bộ được phân công làm đầu mối trong kiểm soát TTHC tại xã theo dõi, đôn đốc các bộ phận chuyên môn thực hiện theo kế hoạch. Nhìn chung, 100% TTHC đề ra trong Kế hoạch đều được các bộ phận chuyên môn triển khai rà soát, đánh giá. Kết thúc đợt rà soát, đánh giá đều có báo cáo kịp thời gửi cơ quan chuyên môn cấp trên theo quy định.

- Việc kiểm soát các thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã được thực hiện thường xuyên, liên tục. Cán bộ đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính cập nhật kịp thời những văn bản mới liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; quy trình giải quyết thủ tục hành chính.

- UBND xã thường xuyên tiến hành rà soát các thủ tục hành chính nhằm đơn giản hóa, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho tổ chức và công dân trong việc thực hiện thủ tục hành chính; đồng thời, đáp ứng mục tiêu cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm nguyên tắc chỉ ban hành và duy trì các thủ tục hành chính thực sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp.

- Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện nghiêm túc Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về ban hành Quy định tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá



nhân, tổ chức, doanh nghiệp về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và Thông báo số 34/TB-VPUB ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Văn phòng UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thay đổi tên, địa chỉ, số điện thoại công khai cơ quan đầu mối tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Theo đó, UBND xã đã tiến hành niêm yết công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã; Công khai trên Trang Thông tin điện tử của xã.

Tình hình tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Trong giai đoạn 2011-2020, UBND xã không tiếp nhận đơn phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính của tổ chức, công dân.

- UBND xã kịp thời chỉ đạo công chức phụ trách đầu mối trong công tác kiểm soát TTHC tại xã cập nhật liên tục của TTHC mới ban hành, loại bỏ, thay thế, sửa đổi theo các quyết định của cấp trên, tiến hành công bố công khai danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định. Đồng thời công chức phụ trách công tác kiểm soát TTHC phối hợp với công chức phụ trách Công nghệ thông tin và công chức chuyên môn từng lĩnh vực tiến hành cấu hình quy trình giải quyết TTHC vào phần mềm xử lý dịch vụ công tập trung của tỉnh để tiến hành tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC theo quy định.

#### *c) Công khai thủ tục hành chính theo quy định của Chính phủ*

- Đã niêm yết tại bảng niêm yết danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã danh mục và nội dung các quy trình giải quyết thủ tục hành chính để nhân dân thuận lợi tìm hiểu và theo dõi.

- Ủy ban nhân dân xã cũng đã niêm yết tại bảng thông báo của UBND xã các thông tin về thủ tục hành chính, các quyết định của cấp trên về ban hành hoặc hủy bỏ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Tiến hành công khai trên Trang Thông tin điện tử của xã danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã cùng nhiều thông tin về quy định của TTHC.

- Việc niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và Trang Thông tin điện tử xã được thực hiện đầy đủ, bảng niêm yết rõ ràng, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, công dân đến giao dịch thủ tục hành chính.

Theo đó, tại thời điểm báo cáo số thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân xã là 123 TTHC thuộc 32 lĩnh vực; số TTHC thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa liên thông tại Bộ

phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân xã là 39 TTHC thuộc 05 lĩnh vực.

*d) Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính*

- Thực hiện Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Quyết định số 2651/QĐ-UBND ngày 09/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án Xây dựng Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế cùng các văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên. Ngày 02 tháng 10 năm 2018 UBND xã đã ban hành Quyết định về việc thành lập Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của Ủy ban nhân dân xã Quảng Thọ; chính thức khai trương đi vào hoạt động vào ngày 09/10/2018.

- UBND xã đã ban hành Quyết định số 232/QĐ-UBND, ngày 02/10/2018 về việc thành lập Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của Ủy ban nhân dân xã Quảng Thọ; Quyết định số 233/QĐ-UBND, ngày 02/10/2018 về việc Bố trí cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của ủy ban nhân dân xã Quảng Thọ và Quyết định số 234/QĐ-UBND, ngày 02/10/2018 về Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của Ủy ban nhân dân xã Quảng Thọ.

- Căn cứ Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy định tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế. Ngày 26/6/2019, Ủy ban nhân dân xã Quảng Thọ đã ban hành Quyết định số 140/QĐ-UBND về bố trí và phân công cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân xã Quảng Thọ thay thế Quyết định số 233/QĐ-UBND; ban hành Quyết định số 141/QĐ-UBND về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân Quảng Thọ thay thế Quyết định số 234/QĐ-UBND.

- Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC được UBND xã thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy định tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại UBND xã trong thời gian qua đã thu được nhiều kết quả đáng ghi nhận. Việc cải cách quá trình giải quyết TTHC được UBND xã áp dụng nhiều giải pháp đồng bộ, tích cực và đem đến những chuyển biến rõ rệt. Tính công khai, minh bạch không ngừng được cải thiện. Trách nhiệm của các bộ phận giải quyết TTHC trong việc giải

trình, giải thích việc thực thi pháp luật cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp biết và thực hiện ngày càng được chú trọng.

- Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo công chức phụ trách công tác cải cách hành chính tiến hành đồng bộ danh mục TTHC, đồng thời tiến hành cấu hình thời gian giải quyết TTHC theo đúng thời gian thiết lập đối với 100% số TTHC được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thuộc thẩm quyền của UBND xã có trên hệ thống xử lý dịch vụ công tập trung.

- Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo công chức trực tiếp tham gia tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC sử dụng các loại sổ sách, biểu mẫu theo đúng quy định tại Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy định tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế

- Căn cứ Quyết định số 2709/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành quy định khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính ở các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh và các văn bản liên quan. Ủy ban nhân dân xã đã đôn đốc, chỉ đạo công chức trực tiếp tham gia tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC thực hiện việc khảo sát mức độ hài lòng đối với hồ sơ TTHC theo quy định.

- Ủy ban nhân dân xã triển khai hướng dẫn người dân thực hiện khảo sát mức độ hài lòng trên ki-ốt thông tin tại Bộ phận TN&TKQ và tiến hành tổng hợp, công bố kết quả khảo sát mức độ hài lòng hàng tháng, hàng quý.

- Tỷ lệ hồ sơ được thực hiện khảo sát mức độ hài lòng luôn nằm ở mức cao, trên 85% số hồ sơ giải quyết tại bộ phận TN&TKQ UBND xã năm 2018 và 2019 được khảo sát mức độ hài lòng.

- Trong thời gian tới, UBND xã tiếp tục đôn đốc, chỉ đạo công chức trực tiếp tham gia tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC triển khai hướng dẫn người dân thực hiện khảo sát mức độ hài lòng theo quy định.

#### *đ) Về tình hình, kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4*

- Ủy ban nhân dân xã tiến hành cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với các TTHC được cấu hình quy trình giải quyết theo mức độ 3 và mức độ 4 cấp trên quy định (các TTHC thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa liên thông). Tiến hành niêm yết công khai danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã trong đó có các TTHC mức độ 3 và 4 bằng các hình thức khác nhau để nhân dân dễ tìm hiểu thông tin và đăng ký giao dịch đơn giản, thuận tiện nhất.

- Nhìn chung tâm lý người dân còn e ngại khi tham gia thực hiện các TTHC mức độ 3 và 4. điều kiện về cơ sở vật chất, máy móc trang thiết bị và trình độ nhận thức của người dân còn có phần hạn chế cũng là nguyên nhân làm cho

tình trạng số TTHC được tiếp nhận thông qua hình thức trực tuyến mức độ 3 và 4 tại UBND còn thấp.

*e) Về triển khai tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích*

- Ủy ban nhân dân xã thường xuyên tuyên truyền để người dân hiểu được lợi ích của việc thực hiện giao dịch thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn xã. Bằng các hình thức khác nhau như thông báo trên Đài truyền thanh xã; đăng tải thông tin trên Trang TTĐT xã; niêm yết công khai tại Bộ phận TN&TKQ UBND xã; tuyên truyền thông qua các buổi họp dân...

- Mặc dù đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nhằm đẩy mạnh tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích, tuy nhiên do tâm lý người dân còn ngại, một bộ phận nhân dân chưa hiểu được lợi ích mà dịch vụ bưu chính công ích đem lại trong giải quyết TTHC nên số hồ sơ TTHC được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thông qua loại hình này chưa cao.

*g) Sáng kiến, giải pháp cải cách thủ tục hành chính*

- Bằng các cách làm cụ thể, trong tiếp nhận giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC tại đơn vị như: công khai đầy đủ thông tin về TTHC trên các phương tiện khác nhau, thực hiện tối ưu hóa quy trình giải quyết TTHC đã được cấp trên ban hành và được cấu hình vào quy trình giải quyết TTHC trên phần mềm xử lý dịch vụ công tập trung, rút ngắn nhất có thể thời gian giải quyết TTHC... Ủy ban nhân dân xã ngày càng nâng cao hơn nữa mức độ hài lòng của nhân dân trong tham gia giải quyết TTHC.

## **2.2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

- Một số bộ phận tham mưu công bố thủ tục hành chính, xây dựng quy trình ISO trong giải quyết TTHC còn chậm; các thủ tục khi công bố chủ yếu thực hiện theo thời gian do UBND tỉnh công bố, ít có sự chủ động cắt giảm thời gian giải quyết cho phù hợp với những lợi thế của địa phương.

- Việc rà soát công bố chuẩn hóa TTHC còn chậm, chưa chủ động rà soát, rút gọn, cải tiến quy trình, thủ tục hành chính. Hơn nữa, bộ TTHC thường xuyên thay đổi nên gây khó khăn trong quá trình cập nhật, áp dụng.

## **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính**

### **3.1. Kết quả chủ yếu đã đạt được**

*a) Rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị, địa phương*

Hàng năm, theo sự chỉ đạo của UBND huyện, UBND xã đã tiến hành rà soát bố trí cán bộ, công chức đảm bảo cơ cấu, phù hợp năng lực chuyên môn từng vị trí công tác.

- Thông qua rà soát, thống kê cán bộ, công chức. UBND xã bố trí, phân công cán bộ, công chức phù hợp chuyên môn trên cơ sở số biên chế được giao.

\* Về tình hình thực hiện biên chế được giao tại đơn vị:

- Tổng số biên chế được giao: 20 người
- Số biên chế có mặt đến thời điểm (27/4/2020): 22 người; số biên chế tiết kiệm: 00 người.

Việc quản lý cán bộ, công chức tại UBND xã tuân thủ theo quy định của

Luật Cán bộ, Công chức và các văn bản QPPL khác có liên quan, đảm bảo cho cán bộ, công chức được hưởng theo đúng quy định của Nhà nước về đào tạo, bồi dưỡng.

- Giai đoạn 2011-2020, UBND xã thông qua các hội nghị, các cuộc họp đã quán triệt, phổ biến cho cán bộ, công chức về quy chế làm việc của đơn vị để cán bộ, công chức nắm rõ và thực hiện theo đúng quy chế.

UBND xã đã ban hành Quyết định số 148/QĐ- UBND ngày 01 tháng 8 năm 2016 về việc ban hành quy chế làm việc của UBND xã Quảng Thọ nhiệm kỳ 2016-2021. Triển khai thực hiện tốt Quyết định số 48/2018/QĐ-UBND ngày 31/08/2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế và Quyết định 22/2019/QĐ-UBND ngày 16/5/2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 48/2018/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế'. Theo đó, cơ quan xã Quảng Thọ làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ phát huy vai trò tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Thường xuyên tổ chức các cuộc họp giao ban theo định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của cơ quan. Công khai các văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của cơ quan cho cán bộ, công chức biết để thực hiện. Thực hiện tốt nội quy, quy chế làm việc; quy chế dân chủ; quy chế chi tiêu nội trong cơ quan; nội bộ đoàn kết, giúp nhau cùng tiến bộ. Hầu hết, các cán bộ, công chức xã luôn chấp hành nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấp hành nghiêm túc thời gian làm việc, cán bộ nữ luôn chấp hành trang phục mặc áo dài đầu tuần, luôn lắng nghe mọi ý kiến đóng góp của nhân dân, có ý thức học tập để nâng cao trình độ, từng bước đưa hoạt động của UBND thị trấn ngày càng chính quy, hiện đại, vì mục tiêu “xây dựng chính quyền cơ sở vững mạnh, nâng cao đời sống nhân dân”.

*b) Đánh giá mô hình tổ chức và chất lượng hoạt động của chính quyền địa phương (thực hiện báo cáo theo phạm vi chức năng quản lý nhà nước của địa phương và sự phân công của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh)*

- Thực hiện tốt Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015, Ủy ban nhân dân xã thường xuyên giữ mối quan hệ công tác với Thường trực Hội đồng nhân dân xã, với Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và Đoàn thể cấp xã trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế phối hợp và các quy định

hiện hành của Nhà nước, đảm bảo chặt chẽ, có sự thống nhất cao và nâng cao hiệu quả công tác, góp phần tăng thêm hiệu quả điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh - quốc phòng trên địa bàn xã.

Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã thường xuyên xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện, của Thường vụ Đảng ủy trong việc chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban nhân dân xã hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

*c) Về kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương*

- Giai đoạn 2011-2020, Ủy ban nhân dân xã thường xuyên ban hành các kế hoạch về kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức; kế hoạch về kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính: Kế hoạch Số 97/KH-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 về kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức năm 2019; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2019 về kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2019. Thực hiện Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân xã về kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2019...

- Thực hiện các kế hoạch kiểm tra, UBND xã đã tiến hành thành lập các tổ kiểm tra đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của cán bộ, công chức và cơ quan. Qua kiểm tra đã phát hiện một số tồn tại, hạn chế đồng thời yêu cầu khắc phục đảm bảo thực hiện tốt các quy định của pháp luật trong tổ chức và hoạt động của cơ quan cũng như việc thực hiện nhiệm vụ của CBCCC xã.

### **3.2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

- Công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính mặc dù đã đạt được những kết quả tích cực, tuy nhiên vẫn còn hạn chế nhất định:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, kết luận của Đảng, quy định của Nhà nước về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế thiếu kiên quyết, đồng bộ.

## **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

### **4.1. Kết quả chủ yếu đã đạt được**

*a) Kết quả triển khai và thực hiện các nội dung về cải cách chế độ công vụ, công chức*

- Giai đoạn 2011-2020, UBND xã tiến hành xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực, tận tụy phục vụ nhân dân. Xác định cụ thể các chức danh và tiêu chuẩn công chức phù hợp chức năng, nhiệm vụ được giao làm cơ sở xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và quy hoạch cán bộ.

- Đổi mới việc đánh giá cán bộ, công chức một cách khoa học, dân chủ và khách quan, lấy hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ làm thước đo chủ yếu trong đánh giá. Kiên quyết xử lý những cán bộ, công chức quan liêu, tham nhũng, không hoàn thành nhiệm vụ, gây phiền hà những nhiều với công dân, tổ chức.

- Giao chỉ tiêu, nhiệm vụ và tiến độ triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính; công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong thực thi nhiệm vụ và một số chỉ tiêu thi đua khác cho từng cán bộ, công chức làm cơ sở cho đánh giá cán bộ, công chức cuối năm.

- Hàng năm, Ủy ban nhân dân xã tiến hành kiểm tra cải cách hành chính,

kiểm tra công vụ đột xuất hoặc có thông báo trước theo kế hoạch đã ban hành.

Thực hiện các kế hoạch của cấp trên về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, hàng năm, UBND xã đã ban hành các kế hoạch về đào tạo, bồi dưỡng CBCC: Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 28/12/2018 về Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2019...

- Thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức. Trong năm giai đoạn 2011-2020, UBND xã tiếp tục cử cán bộ, công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch của cấp trên, chỉ tính riêng năm 2017, 2018 và 2019, UBND xã đã cử 05 lượt CBCC tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn, 80 lượt CBCC tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn.

- Triển khai các kế hoạch về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin tại cơ quan hàng năm cũng như triển khai các kế hoạch của cấp trên. UBND xã đã triển khai các phần mềm trong công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đầu ngũ CBCC: Thư điện tử (tên miền @thuathienhue.gov.vn); Phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức

- Việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức luôn được UBND xã quan tâm chú trọng bằng việc thường xuyên thành lập tổ kiểm tra công vụ, kiểm tra cải cách hành chính. Kịp thời phát hiện và yêu cầu khắc phục những tồn tại, hạn chế (nếu có) sau kiểm tra.

#### *b) Về công chức cấp xã*

Tổng số cán bộ, công chức có mặt đến thời điểm (27/4/2020): 22 người. Trong đó:

- Về trình độ chuyên môn: Đại học 19 người, chiếm tỷ lệ 86,4%; Cao đẳng 01 người, chiếm tỷ lệ 4,5%; Trung cấp 01 người, chiếm tỷ lệ 4,5%; Sơ cấp 01 người, chiếm tỷ lệ 4,5%.

- Về trình độ lý luận chính trị: Trung cấp lý luận chính trị 15 người, chiếm tỷ lệ 68%

## **5. Cải cách tài chính công**

### **5.1. Kết quả chủ yếu đạt được**

*a) Tình hình triển khai các chính sách cải cách về thuế, thu nhập, tiền lương, tiền công và các chính sách an sinh xã hội*

UBND xã thường xuyên các cuộc họp giao ban thống nhất thu ngân sách xã, tuyên truyền đến các cá nhân tổ chức thuộc diện kê khai, nộp thuế, quy định của pháp luật về thuế thu nhập cá nhân, góp phần nâng cao nhận thức của CBCC và cá nhân về nghĩa vụ nộp thuế.

Các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn xã đều được chi trả kịp thời và đúng đối tượng.

*b) Thực hiện đổi mới công tác quản lý, sử dụng tài sản công và công khai tài chính*

UBND xã đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, ban hành Quyết định công khai thu chi ngân sách. Đồng thời công khai thu - chi ngân sách trong hai kỳ họp HĐND xã.

Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện tốt Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ Quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện tốt Quy chế công khai tài chính theo Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Thủ Tướng Chính Phủ, có bảng công khai tài chính, công khai đầy đủ, rõ ràng các báo cáo thu chi hàng tháng. Trong quá trình thực hiện chi khoán ngân sách không vượt quá quy định nhà nước từ đó tiết kiệm được kinh phí để trang bị và đầu tư cơ sở vật chất cũng như chi trả tăng thêm cho cán bộ, công chức. Đồng thời đã nâng cao chất lượng hoạt động, khai thác tốt năng lực phục vụ chuyên môn của cán bộ, công chức; phát huy tính tích cực, dân chủ trong cơ quan về việc thực hiện cuộc vận động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

*c) Thực hiện cơ chế quản lý tài chính đối với đơn vị*

- UBND xã đã thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính Phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 130/2005/NĐ-CP) và đã ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản công, ban hành tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao để làm căn cứ chi trả thu nhập;

- Trong những năm qua công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực để chăm lo phát triển giáo dục và đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, thể dục thể thao trên địa bàn xã được chú trọng.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Đã ban hành các chương trình, kế hoạch thực hành tiết kiệm hàng năm.

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên lồng ghép công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về Luật thực



hành tiết kiệm chống tham nhũng, lãng phí trong các buổi họp giao ban hàng tuần, hàng quý. Hàng năm tiến hành kê khai tài sản, thu nhập đối với các cán bộ, công chức thuộc diện kê khai báo cáo cấp trên đúng quy định; đảm bảo công khai, minh bạch.

## **6. Về hiện đại hóa hành chính**

### **6.1. Kết quả chủ yếu đạt được**

*a) Việc ban hành và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan, đơn vị, địa phương*

- Giai đoạn 1011-2020 Ủy ban nhân dân xã tiếp tục xác định việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ cải cách hành chính, phục vụ tốt hơn hoạt động thực thi nhiệm vụ của cán bộ công chức và giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức. Để triển khai có hiệu quả nội dung hiện đại hóa hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong các văn bản của cấp trên và nhu cầu thực tế tại địa phương, trong thời gian qua Ủy ban nhân dân xã đã ban hành các văn bản, đề ưu tiên phát triển ứng dụng CNTT.

- 100% (22/22) cán bộ, công chức của cơ quan có trình độ tin học văn phòng A, B và trình độ đạt chuẩn ứng dụng CNTT cơ bản. Công chức tại bộ phận TN&TKQ của xã cũng được đào tạo, sử dụng hiệu quả các phần mềm dùng chung để phục vụ công việc.

- Giai đoạn 2011-2020 UBND xã đã ban hành các kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin hàng năm. Cụ thể đã ban hành: Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 17/7/2017 của UBND xã về ứng dụng CNTT năm 2017 tại xã Quảng Thọ; Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 29/12/2017 của UBND xã về ứng dụng CNTT năm 2018 tại xã Quảng Thọ; Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 24/12/2018 về ứng dụng và phát triển CNTT năm 2019 tại xã Quảng Thọ; Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 12/12/2019 của UBND xã về ứng dụng và phát triển CNTT năm 2019 tại xã Quảng Thọ...

- Sau khi ban hành các kế hoạch, UBND xã đã tổ chức triển khai thực hiện một cách có hiệu quả và đạt được những kết quả đáng ghi nhận. năm 2018 và năm 2019 xã Quảng Thọ liên tục là đơn vị dẫn đầu về ứng dụng công nghệ thông tin được thể hiện qua chỉ số chính quyền điện tử được UBND huyện công bố hàng năm.

*b) Kết quả đạt được trong ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ quan, đơn vị, địa phương*

- Về hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm quản lý, dữ liệu chuyên ngành, phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị...

**Hạ tầng, trang thiết bị phục vụ ứng dụng CNTT trong hoạt động của UBND xã Quảng Thọ:**

TT	Loại trang thiết bị, phần mềm CNTT	Số lượng	Hiện trạng	Ghi chú
1	Máy vi tính	22	Dùng ổn định	
2	Máy photocopy	02	Dùng ổn định	
3	Máy in	15	Dùng ổn định	
4	Điện thoại	01	Dùng ổn định	
5	Fax	01	Dùng ổn định	
6	Kiosk tra cứu thông tin	01	Dùng ổn định	
7	Thiết bị đọc mã vạch	02	Dùng ổn định	
8	Màn hình hiển thị kết quả giải quyết TTHC	01	Dùng ổn định	
9	Camera quan sát	06	Dùng ổn định	
10	Màn hình hiển thị Camera	01	Dùng ổn định	
11	Máy cấp số thứ tự	01	Dùng ổn định	
12	Hệ thống âm thanh gọi số	01	Dùng ổn định	
13	Kết nối internet băng rộng	01	Dùng ổn định	
14	Mạng nội bộ CPNet	01	Dùng ổn định	
15	Máy tính bảng dùng họp trực tuyến	01	Dùng ổn định	
16	Máy tính xách tay	01	Dùng ổn định	

**Hiện tại, UBND xã đã đưa vào sử dụng có hiệu quả các phần mềm gồm:**

- Phần mềm xử lý dịch vụ công tập trung

Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo cán bộ, công chức tham gia giải quyết TTHC tại Bộ phận TN&TKQ thực hiện đúng, đầy đủ các bước, quy trình giải quyết trên phần mềm. Hiện tại, cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của UBND xã đã có đầy đủ tài khoản xử lý, giải quyết TTHC và tài khoản số hóa hồ sơ trên phần mềm.

- Thư điện tử (tên miền @thuathienhue.gov.vn)

+ Số hộp thư điện tử đã được cấp: 23/23 hộp thư.

+ Tỷ lệ số hộp thư điện tử được cấp/tổng số cán bộ, công chức: 100%

+ Tỷ lệ hộp thư điện tử thường xuyên sử dụng trong công việc: 100%

- Trang Thông tin điện tử (<https://quangtho.thuathienhue.gov.vn>)

+ Số tin, bài được đăng trên Trang thông tin điện tử của xã tính đến thời điểm (27/4/2020) là: 688 tin, bài.

+ Trang TTĐT xã Quảng Thọ đã thực hiện được chức năng, nhiệm vụ là kênh thông tin chính thống của xã. Kịp thời cung cấp thông tin về tình hình hoạt động của UBND xã, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chất lượng thông tin ngày một nâng lên, thành viên Ban biên tập đã đầu tư thời gian cho công tác duy trì và cập nhật thông tin. Do đó, việc cung cấp thông tin được thuận lợi hơn.

- Phần mềm quản lý văn bản và điều hành

Việc áp dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành của UBND xã Quảng Thọ thường xuyên, liên tục và mang lại hiệu quả cao, góp phần đáp ứng yêu cầu giải quyết và điều hành hoạt động của UBND xã.

+ Tỷ lệ cán bộ, công chức xã được cấp tài khoản sử dụng biết sử dụng phần mềm là 22/22 cán bộ, công chức đạt tỉ lệ 100%;

+ Số văn bản đã thực hiện trong công tác chỉ đạo và điều hành tính đến thời điểm (27/4/2020) gồm: số văn bản đã nhận và xử lý là: 2.563 văn bản; số văn bản do cơ quan ban hành đã đưa lên môi trường mạng là: 1.159 văn bản.

+ Số văn bản truyền đi trong phần mềm được ký số tính đến thời điểm (27/4/2020) là: 1.159 văn bản.

- Phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức

+ Số lượng cán bộ, công chức sử dụng phần mềm: 22/22, đạt tỉ lệ: 100%

+ Phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình đưa vào sử dụng tại cơ quan đã mang lại hiệu quả cao trong công tác quản lý, lưu trữ và cập nhật hồ sơ của cán bộ, công chức. Hiện tại, cán bộ, công chức Cơ quan xã đã cập nhật đầy đủ thông tin vào phần mềm.

- Các phần mềm khác đã được đưa vào sử dụng tại UBND xã:

+ Phần mềm đăng ký và phát hành giấy mời qua mạng;

+ Phần mềm trang thông tin điều hành tác nghiệp;

+ Phần mềm theo dõi ý kiến chỉ đạo và văn bản ban hành;

+ Phần mềm hệ thống thông tin quản lý hộ tịch;

+ Phần mềm quản lý tài sản công;

+ Phần mềm kê khai bảo hiểm xã hội.

+ Trong quá trình đưa vào sử dụng tại UBND xã, các phần mềm này đã góp phần đem lại hiệu quả cao trong hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo và hoạt động tác nghiệp trên phần mềm của cán bộ, công chức chuyên môn.

- Việc triển khai ứng dụng chữ ký số

+ Chữ ký số tại UBND xã đã được trang bị cho: 22/22 cán bộ công chức

xã, đạt tỉ lệ 100%.

+ Số lượng văn bản đi được ký số tính đến thời điểm (27/4/2020) là: 1.159 văn bản. Trong thời gian tới UBND xã sẽ tiếp tục áp dụng ký số văn bản cho tất cả các văn bản do UBND xã ban hành được đưa lên môi trường mạng.

*c) Tình hình triển khai hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008, ISO 9001: 2015 tại các cơ quan, đơn vị, địa phương*

Trên cơ sở các kế hoạch của cấp trên về triển khai việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế. UBND xã Quảng Thọ đã tiến hành chuyển đổi xây dựng, công bố, áp dụng duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Đã ban hành các văn bản liên quan đến duy trì và cải tiến Hệ thống Quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã Quảng Thọ: Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 28/12/2018 của UBND xã; Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo, điều hành Đề án “Xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015”; Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 Về việc kiện toàn Ban soạn thảo văn bản Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã Quảng Thọ; Quyết định số 238/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 về việc công bố lần 03 Hệ thống Quản lý chất lượng phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã Quảng Thọ...

- Ủy ban nhân dân xã đã tiến hành xây dựng các quy trình, các văn bản và các hoạt động đánh giá nhằm triển khai tốt việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã.

## **6.2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

- Mặc dù UBND xã đã triển khai xây dựng và đưa vào hoạt động Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại theo chủ trương, kế hoạch của cấp trên. Tuy nhiên số máy móc trang thiết bị trang cấp cho bộ phận còn thiếu, một số máy tính cũ vẫn đang còn hoạt động có cấu hình yếu gây khó khăn cho việc triển khai, ứng dụng, vận hành các phần mềm mới.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC TRONG GIAI ĐOẠN 2011 - 2020**

### **1. Những kết quả tích cực đã đạt được**

- Công tác cải cách hành chính đã được Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã thường xuyên quan tâm, chỉ đạo, thể chế hành chính ngày càng đổi mới, đúng pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương, đã được đầu tư cơ sở vật chất cũng như trang thiết bị phục vụ cho công tác cải cách hành chính.

- Việc rà soát thủ tục hành chính được thực hiện thường xuyên, liên tục, bảo đảm thực hiện đúng theo quy định về kiểm soát thủ tục hành chính. Chất

lượng cải cách thủ tục hành chính ngày càng được nâng lên, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân.

- Bộ máy hành chính tiếp tục được tổ chức đảm bảo hợp lý, khoa học, tinh gọn hoạt động có hiệu quả hạn chế sự chồng chéo, trùng lặp trong cơ quan, cải tiến phương thức quản lý, lề lối làm việc và nâng cao năng lực và chất lượng hoạt động của HĐND và UBND xã trong việc quyết định, ban hành những chính sách trong phạm vi được phân cấp, phát huy vai trò giám sát của HĐND. Sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức đúng với trình độ chuyên môn đào tạo, phân công rõ chức năng nhiệm vụ được giao, tăng cường tính chuyên nghiệp hóa của đội ngũ cán bộ, công chức.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin tại UBND xã được đẩy mạnh và đạt được một số kết quả bước đầu, mang lại hiệu quả cao trong công việc.

## **2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

Mặc dù đã đạt được một số kết quả nhất định, tuy vậy công tác cải cách hành chính tại UBND xã vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như:

- Việc triển khai kết nối mạng diện rộng của tỉnh bằng mạng CPNet và Internet tập trung còn hạn chế do tính ổn định của đường truyền chưa cao. Việc truy cập internet sau khi kết nối vào mạng CPNet nhiều lúc còn bị lỗi làm ảnh hưởng đến xử lý công việc trên môi trường mạng.

- Mặc dù UBND xã đã triển khai xây dựng và đưa vào hoạt động Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại theo chủ trương, kế hoạch của cấp trên. Tuy nhiên số máy móc trang thiết bị trang cấp cho bộ phận còn thiếu, một số máy tính cũ vẫn đang còn hoạt động có cấu hình yếu gây khó khăn cho việc triển khai, ứng dụng, vận hành các phần mềm mới.

- Một số chỉ tiêu về giải quyết TTHC thông qua hình thức trực tuyến mức độ 3 và 4 chưa đạt được do tâm lý người dân còn e ngại khi tham gia thực hiện các TTHC mức độ 3 và 4. Điều kiện về cơ sở vật chất, máy móc trang thiết bị và trình độ nhận thức của người dân còn có phần hạn chế cũng là nguyên nhân làm cho tình trạng số TTHC được tiếp nhận thông qua hình thức trực tuyến mức độ 3 và 4 tại UBND còn thấp.

- Mặc dù đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nhằm đẩy mạnh tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích, tuy nhiên do tâm lý người dân còn ngại, một bộ phận nhân dân chưa hiểu được lợi ích mà dịch vụ bưu chính công ích đem lại trong giải quyết TTHC nên số hồ sơ TTHC được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thông qua loại hình này chưa cao.

## **3. Những bài học kinh nghiệm trong triển khai cải cách hành chính**

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước; mở rộng

dân chủ, huy động các tổ chức đoàn thể, xã hội và nhân dân tham gia giám sát, kiểm tra và thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; lấy kết quả việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước làm cơ sở để đánh giá, sử dụng, đề bạt và khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ công chức.

## **Phần thứ hai**

### **ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2021 - 2030**

#### **1. Về thể chế**

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác thể chế theo quy định tại Hiến Pháp, Luật và các văn bản dưới Luật. Chủ động xây dựng hoàn thiện thể chế, nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động, mối quan hệ phối hợp giữa UBND với các cơ quan liên quan trong việc tổ chức thi hành Hiến pháp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 – 2020...

- Tổ chức triển khai có hiệu quả các văn bản của cấp trên liên quan đến cải cách thể chế trong giai đoạn tiếp theo của nội dung lớn cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn mới.

- Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm tính hợp pháp của văn bản quy phạm pháp luật. Khắc phục những thiếu sót về thể thức văn bản, phát huy dân chủ, tiếp thu ý kiến của nhân dân để nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật. Thường xuyên rà soát các văn bản QPPL do HĐND và UBND ban hành để loại bỏ những quy định không phù hợp, hết thời hạn hiệu lực, tránh chồng chéo và không đúng thẩm quyền.

#### **2. Về thủ tục hành chính**

Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế “Một cửa, một cửa liên thông” trong tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC, tiến tới thực hiện đồng bộ hệ thống tin học hóa trong việc giải quyết công việc của công dân và tổ chức, nâng cao chỉ số cải cách hành chính. Tăng cường trao đổi, xin ý kiến của các cơ quan liên quan, phối hợp giải quyết những tồn tại trong liên thông TTHC. Góp phần nâng cao hơn nữa chất lượng giải quyết TTHC nói chung và TTHC

liên thông nói riêng.

### **3. Về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

Phát huy năng lực, nâng cao ý thức trách nhiệm và vai trò của cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã. Tiếp tục đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động điều hành, quản lý và giải quyết công việc, đảm bảo giải quyết công việc thông suốt, kịp thời.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước theo hướng tinh gọn, đảm bảo hiệu lực hiệu quả trong công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước tại địa phương.

### **4. Về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

Triển khai thực hiện tốt công tác ứng dụng công nghệ thông tin; kiểm soát thủ tục hành chính; cải cách thủ tục hành chính; tiếp tục rà soát, đơn giản hóa và công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định. Kiến nghị điều chỉnh các phần mềm dùng chung đảm bảo hoạt động có hiệu quả. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền công tác cải cách hành chính, nâng cao ý thức trách nhiệm, trình độ, năng lực chuyên môn, thái độ ứng xử cho đội ngũ cán bộ, công chức. Tổ chức thực hiện tốt cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật tránh gây phiền hà, sách nhiễu đối với tổ chức, cá nhân. Phấn đấu thực hiện tốt công tác cải cách hành chính nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính năm sau cao hơn năm trước. Tăng cường công tác tổ chức thực thi pháp luật trong cơ quan, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, minh bạch hóa hoạt động hành chính.

Đổi mới mạnh mẽ lề lối làm việc, phương pháp chỉ đạo điều hành và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu.

Căn cứ kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của cấp trên để cử cán bộ, công chức tham gia các khoá học nhằm nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, kỹ năng tin học, tập huấn khai thác và sử dụng có hiệu quả các phần mềm được triển khai.

### **5. Về tài chính công**

Duy trì, triển khai và thực hiện tốt cải cách tài chính công, tiếp tục thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 43/2006/NĐ-CP.

Thực hiện tốt Quy chế công khai tài chính theo Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Thủ Tướng Chính Phủ, có bảng công khai tài chính, công khai đầy đủ, rõ ràng các báo cáo thu chi hàng tháng.

### **6. Về hiện đại hóa hành chính**

Tăng cường công tác chỉ đạo điều hành, xác định rõ vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đại diện lãnh đạo về chất lượng (QMR) trong việc xây

dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên và đột xuất. Hoàn thiện hệ thống văn bản của cơ quan trong việc chỉ đạo, điều hành.

Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chỉ đạo, điều hành và hoạt động thực thi nhiệm vụ của cán bộ công chức. Phần đầu nâng cao hơn nữa chỉ số về ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp tục triển khai xây dựng, nâng cao hơn nữa chỉ số, mức độ chính quyền điện tử.

### **Phần thứ ba**

#### **NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

- Kính đề nghị UBND tỉnh, UBND huyện và các cơ quan cấp trên mở thêm các lớp tập huấn về kiểm soát thủ tục hành chính, đồng thời mở rộng đối tượng tham gia tập huấn trong triển khai, đưa vào sử dụng các phần mềm phục vụ hoạt động nhằm đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong tình hình mới.

- Kính đề nghị cấp trên hỗ trợ một phần kinh phí, giảm giá thành mạng nội bộ CPNet để UBND cấp xã có thể nâng cấp lên những gói internet có tốc độ cao hơn, tiến hành kết nối toàn bộ máy tính của cơ quan vào mạng nội bộ. Tạo thuận lợi cho việc triển khai, sử dụng các phần mềm dùng mạng nội bộ.

- Các cơ quan chức năng liên quan cần kịp thời cập nhật, sửa đổi các quy trình giải quyết TTHC tương ứng với các TTHC mới được công bố, các TTHC đã được thay đổi theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên về thời gian giải quyết, quy trình giải quyết.... trên phần mềm xử lý dịch vụ công tập trung nhằm làm cơ sở cho việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC.

- Có quy chế thi đua - khen thưởng phù hợp cho công tác CCHC nhằm tăng cường sự thi đua giữa các địa phương. Tổ chức tham quan, học tập các mô hình hay, giải pháp tốt trong nâng cao hiệu quả công tác CCHC.

- Quan tâm hơn nữa chế độ, chính sách cho CBCC làm việc tại Bộ phận TN&TKQ hiện đại cấp xã nhằm tạo sự động viên trong công tác CCHC.

***Trên đây là Báo cáo tổng kết Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020, định hướng giai đoạn 2021 - 2030 của xã Quảng Thọ./.***

#### **Nơi nhận:**

- Phòng Nội vụ huyện;
- Ban Thường vụ Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, PCT. UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hoàng Công Phong**



